

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *39* /2018/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày *21* tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ, Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 và Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... S.
	Ngày: <i>27/12/2018</i>

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 104/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất, xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1035/TTr-TNMT ngày 18 tháng 12 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Bảng giá đất 05 năm (2015-2019) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã ban hành kèm theo Quyết định số 24/2014/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ, Quyết định số 41/2016/QĐ-UBND ngày 28/12/2016 và Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh Phú Thọ như sau:

1. Điều chỉnh giá đất 212 vị trí tại địa bàn thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ và các huyện: Lâm Thao, Tam Nông, Thanh Thủy, Phù Ninh, Cẩm Khê, Thanh Ba, Đoan Hùng, Hạ Hòa, Yên Lập, Thanh Sơn, Tân Sơn trong Bảng giá đất phi nông nghiệp các huyện, thành, thị.

2. Bổ sung 49 vị trí tại địa bàn thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ và các huyện: Tam Nông, Thanh Thủy, Cẩm Khê, Hạ Hòa, Thanh Sơn vào Bảng giá đất phi nông nghiệp các huyện, thành, thị.

3. Điều chỉnh tên 28 vị trí tại địa bàn thành phố Việt Trì và các huyện: Cẩm Khê, Thanh Ba, Yên Lập, Tân Sơn trong Bảng giá đất phi nông nghiệp các huyện, thành, thị.

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo)

4. Hủy bỏ bảng giá đất của 05 tuyến đường, trong đó:

- Thành phố Việt Trì: Hủy bỏ 01 vị trí “Đoạn đường trong đê 308 (Băng 1)” thuộc “Khu Minh Bột”, phường Minh Nông đã bị Nhà nước thu hồi đất nên không còn vị trí này.

- Huyện Thanh Thủy: Hủy bỏ 01 vị trí “Đất băng 2 ven sân vận động trung tâm huyện” do Sân vận động huyện đã được chuyển sang vị trí mới; vị trí sân vận động cũ đã được chuyển mục đích sử dụng thành đất ở và đã đấu giá thành công.

- Huyện Cẩm Khê: Hủy bỏ 01 vị trí “Các vị trí còn lại thuộc địa phận xã Cấp Dẫn” thuộc “Đất 2 bên đường huyện lộ ĐH47 từ Xương Thịnh đi Đồng Cam” do thực tế tuyến đường huyện lộ ĐH47 từ Xương Thịnh đi Đồng Cam qua xã Cấp Dẫn không có vị trí này.

- Huyện Yên Lập: Hủy bỏ 02 vị trí: “Vị trí từ nhà ông Tài khu 1 đi khu Tân Tiến, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)” và “Vị trí từ nhà ông Tài khu 1 đi Đá Thối, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)” do đã gộp 2 đoạn thành “Tuyến đường từ trường Tiểu học & Trung học cơ sở Nga Hoàng đi thôn Tân Tiến, xã Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Các Bộ: TNMT, TC, TP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Vụ pháp chế (Bộ TN&MT);
- UBMTTQ và các đoàn thể;
- Như Điều 3;
- Công báo (02b);
- Website Chính phủ;
- CVP, các PVP;
- CVNCTH;
- Lưu VT, KT3 (100b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy

**PHỤ LỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG BẢNG GIÁ ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP 05
NĂM (2015 - 2019) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Kèm theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Phú Thọ)

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
II	XÃ TRUNG VƯƠNG		
1	Đường A - B từ đường C đi Trung tâm Khuyến nông	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đường A1 - B1 đi đường C đến nhà ông Khắc	3,200,000	Điều chỉnh giá đất
3	Đường A2 - B2 từ đường C đi khu tập thể Thủy lợi cũ	2,500,000	Điều chỉnh giá đất
7	Đường B2 - C từ cổng ông Kỳ (Lợi) đến cổng nhà ông Trò:		
	. Phía bên xóm Đình (Đôi)	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Phía bên đồng	1,500,000	Điều chỉnh giá đất
8	Khu dân cư đôi Thú y cũ	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
9	Khu dân cư đôi Bình Hải	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
16	Khu đồng Súi	1,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Đường Vũ Thế Lang	6,000,000	Bổ sung
	Khu Đồng Đáu	4,500,000	Bổ sung
	Từ nhà Ông Dục đến nhà ông Thảo xóm Lãng	2,000,000	Bổ sung
	Từ đường Vũ Thế Lang đến nhà văn hóa xóm Lãng (phía đôi)	1,500,000	Bổ sung
	Từ nhà bà Luyến xóm Thọ đến Đền Thiên Cổ Miếu đến nhà Văn hóa xóm Đình ra đường Vũ Thế Lang (phía đôi)	1,500,000	Bổ sung
	Vị trí còn lại các khu Bình hải, xóm Thịnh, xóm Mộ (giáp đường Nguyễn Tất Thành)	800,000	Bổ sung
III	XÃ THỤY VÂN		
1	Đất thuộc trung tâm xã, khu vực gần chợ, nay điều chỉnh lại là: Đất khu vực gần chợ	1,800,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
2	Đất hai bên đường liên thôn, Khu tái định cư, băng 1 hai bên đường nội thị Thụy Vân - Thanh Đình- Chu Hoá, tách thành 2 đoạn:		Tách đoạn
	- Đất hai bên đường liên thôn, Khu tái định cư	1,500,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	- Băng 1 hai bên đường nội thị Thụy Vân – Thanh Đình – Chu Hóa	3,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
3	Đất còn lại	1,200,000	Điều chỉnh giá đất
4	Băng 1 giáp đê Trung Ương (Khu vực Vườn Thánh) từ trường cấp 1 Thống Nhất đến đường xuống dự án 119 khu kênh cứng cấp 1	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Đường từ khu đầu giá 73 ô Xóm Ngoại đến đường Trường Chinh	2,000,000	Bổ sung
VI	XÃ CHU HÓA		
1	Đất hai bên đường liên xã và khu vực chợ		
	. Đoạn từ UBND xã Chu Hoá đi Thanh Đình	1,400,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019		

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	Đoạn từ đền Lạc Long Quân đi ngã tư Lá Bần (Thanh Đình)	900,000	Bổ sung
IX	XÃ HÙNG LÔ		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Khu vực quy hoạch ao Bờ Lò thuộc khu 1, khu 2	3,000,000	Bổ sung
	Khu vực quy hoạch Quán Ngói - Đồng Quét thuộc khu 3	3,500,000	Bổ sung
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
I	CÁC TUYẾN ĐƯỜNG CHÍNH		
1	Đường Hùng Vương:		
	. Từ cầu Việt Tri đến đê sông Lô	6,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ đê sông Lô đến nút A2 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hùng Vương)	10,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút A2 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hùng Vương) đến nút A3 (điểm giao nhau giữa đường Trần Nguyên Hãn và đường Hùng Vương)	15,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút A3 (điểm giao nhau giữa đường Trần Nguyên Hãn và đường Hùng Vương) đến hết điểm giao nhau giữa đường Hùng Vương với phố Minh Lang (đến giáp số nhà 1174 đường Hùng Vương)	19,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ số nhà 1174 đường Hùng Vương đến nút A7 (điểm giao nhau giữa đường Hùng Vương với đường Trần Phú (vòng xuyên chợ Trung tâm))	30,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút A7 đến nút A10 (điểm giao nhau giữa đường Hùng Vương với đường Nguyễn Du (ngã tư Dệt))	35,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút A10 đến điểm giao đường sắt cắt ngang đường Hùng Vương, nay tách thành 2 đoạn:		Tách đoạn
	- Đoạn từ nút A10 đến điểm giáp công ty Licogi 14	30,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	- Đoạn từ điểm giáp công ty Licogi 14 đến điểm giao đường sắt cắt ngang đường Hùng Vương	25,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ điểm nút giao đường sắt cắt ngang đường Hùng Vương đến cầu Nang	18,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ cầu Nang đến ngã ba Đền Hùng, nay điều chỉnh lại là: Đoạn từ cầu Nang đến hết địa phận thành phố Việt Tri	9,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường
2	Đoạn đường Buu điện tính qua chợ Trung tâm Việt Tri đến đường Trần Phú	20,000,000	Điều chỉnh giá đất
3	Đường Trần Phú		
	. Đoạn từ nút A7 (vòng xuyên chợ Trung tâm) đến nút C7 (vòng xuyên UBND tỉnh)	25,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút C7 đến nút D7 (công an tỉnh)	16,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút D7 đến đê sông Lô	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
4	Đường Nguyễn Tất Thành		
	. Đoạn từ nút A2 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hùng Vương) đến điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Trần Nguyên Hãn	10,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Trần Nguyên Hãn đến điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hai Bà Trưng	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hai Bà Trưng đến nút C7 (vòng xuyên UBND tỉnh)	13,000,000	Điều chỉnh giá đất

STT	DIỆN GIAO	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	. Đoạn từ nút C7 đến nút C10 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Nguyễn Du)	15,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ nút C10 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Nguyễn Du) đến Cây xăng của Công ty xăng dầu (gần Trường Đại học Hùng Vương)	13,000,000	Điều chỉnh giá đất
5	Đường Quang Trung (đường Hòa Phong cũ)		
	Đoạn từ nút A9 (điểm giao nhau giữa đường Hùng Vương với Hòa Phong cũ) đến nút C9 (điểm giao nhau giữa đường Nguyễn Tất Thành với đường Hòa Phong cũ)	24,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 1 đoạn từ nút C9 đến điểm giao nhau với đường Phù Đồng	22,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 1 đoạn từ điểm giao nhau với đường Phù Đồng đến điểm giao với đường Trần Phú	12,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 2 và băng 3 đường Hòa Phong (đường Quang Trung) kéo dài	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
6	Đường Châu Phong		
	Đoạn từ điểm giao nhau với phố Hàn Thuyên đến điểm giao nhau với đường Trần Phú	12,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ nút A8 (điểm giao nhau giữa đường Hùng Vương với đường Châu Phong) đến điểm giao nhau với phố Hàn Thuyên (đường Tân Bình cũ)	18,000,000	Điều chỉnh giá đất
7	Đường Nguyễn Du		
	Băng 1 đoạn từ đường Hùng Vương đến nút C10 (giao với đường Nguyễn Tất Thành)	19,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 2, băng 3 đoạn từ đường Hùng Vương đến nút C10 (giao với đường Nguyễn Tất Thành)	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 1 đoạn từ nút C10 (giao với đường Nguyễn Tất Thành) đến điểm giao nhau với đường Phù Đồng	12,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 1 từ điểm giao với đường Phù Đồng đến điểm giao với đường Trần Phú	8,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 2, băng 3 đoạn từ nút C10 (giao với đường Nguyễn Tất Thành) đến điểm giao với đường Phù Đồng	7,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 2, băng 3 đoạn từ điểm giao với đường Phù Đồng đến điểm giao với đường Trần Phú	4,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Băng 4 và các băng 3 còn lại đoạn từ thôn Hương Trầm (địa phận phường Dữu Lâu) đến nút giao F7A đường Trần Phú	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
8	Phố Minh Lang (Đường Âu Cơ cũ)	15,000,000	Điều chỉnh giá đất
9	Đường Hai Bà Trưng		
	. Từ đường Lạc Long Quân đến đường Nguyễn Tất Thành	15,000,000	Điều chỉnh giá đất
10	Đường Trần Nguyên Hãn		
	. Từ cổng Nhà máy Giấy đến đường Nguyễn Tất Thành	10,000,000	Điều chỉnh giá đất
11	Phố Hà Chương (Đường Hà Huy Tập cũ)		
	. Từ đường Hùng Vương qua sau Ngân hàng, Kho bạc đến đường sắt	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
12	Đường Lê Quý Đôn		
	. Từ đường Hùng Vương đến giao với phố Hà Liễu	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Từ điểm giao phố Hà Liễu đến đường sắt	8,500,000	Điều chỉnh giá đất
13	Phố Hà Bổng (Đường Kim Đồng cũ)		
	. Từ đường Hùng Vương đến đường Lê Quý Đôn	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
14	Đường Đoàn Kết	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
15	Đường Đại Nãi (đường Công Nhân cũ)		
	. Từ A10 (Thế giới di động) qua cổng Nhà máy Dệt đến đường Nguyệt Cư	19,000,000	Điều chỉnh giá đất
16	Phố Lê Đồng (Đường vào khu Công nghiệp Thụy Vân)		

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	Từ đường Hùng Vương đến cổng khu Công nghiệp, nay điều chỉnh lại là: Từ đường Hùng Vương đến đường sắt giáp cổng khu Công nghiệp Thụy Vân	9,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
17	Phố Hàn Thuyên (Đường Tân Bình cũ)		
	Từ tiếp giáp đường Trần Phú đến đường Châu Phong	13,000,000	Điều chỉnh giá đất
18	Đường Nguyễn Du (cũ)		
	Đoạn từ đình Hương Trầm, phường Dữu Lâu đến nút C10 đường NguyễnTất Thành	2,800,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ cây xăng Dữu Lâu đến công nghĩa trang Dữu Lâu (Đường Nguyễn Du cũ)	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ nghĩa trang Dữu Lâu đến đình Hương Trầm (Đường Nguyễn Du cũ)	2,800,000	Điều chỉnh giá đất
19	Phố Vũ Duệ (Đường 20/7 cũ)		
	Đoạn từ tiếp giáp đường Nguyễn Du đến đầu ngõ 106 phố Vũ Duệ	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ giáp ngõ 106 phố Vũ Duệ (từ số nhà 108) đến ngã tư (đội Ông To)	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ ngã tư đội ông To đi đường sắt (trại giam)	8,000,000	Chuyển vị trí từ số thứ tự 11 - khu phố 6c - phường Nông Trang; Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ Cửa hàng lương thực Vân Cơ đến hết tường rào Trường Đào tạo công nhân kỹ thuật xây dựng nay điều chỉnh lại là: Phố Xuân Lương (Đoạn từ Cửa hàng lương thực Vân Cơ đến hết tường rào Trường Đào tạo công nhân kỹ thuật xây dựng)	5,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; Điều chỉnh giá đất
20	Đường Lạc Long Quân (Từ ngã ba chợ Núi đi cầu Việt Trì, nay tách thành 2 đoạn:		Tách đoạn
	Đoạn từ cầu Việt Trì đến Cầu Văn Lang (ngã tư giáp nhà máy hóa chất)	6,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường
	Đoạn từ Cầu Văn Lang (ngã tư giáp nhà máy hóa chất) đến ngã ba Chợ Núi (nút giao đường Lạc Long Quân với đường Nguyệt Cư)	8,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
21	Đường Tiên Dung (đường Nam Công viên Văn Lang cũ)	20,000,000	Điều chỉnh giá đất
22	Đường Nguyệt Cư (Từ ngã ba chợ Núi đi ngã ba Vân Cơ), nay tách thành 2 đoạn:		Tách đoạn
	Đoạn từ ngã ba chợ Núi (nút giao đường Lạc Long Quân với đường Nguyệt Cư) đến nút giao giữa đường Đốc Ngừ với đường Nguyệt Cư)	10,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ nút giao giữa đường Đốc Ngừ với đường Nguyệt Cư đến ngã ba Vân Cơ (nút giao đường Nguyệt Cư với đường Hùng Vương)	15,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
*	Đường Nguyễn Tất Thành:		
	Đoạn từ cây xăng của Công ty xăng dầu (gần Đại học Hùng Vương đến tiếp giáp đường rẽ vào Khu tái định cư Gò Na, phường Vân Phú, nay điều chỉnh lại là: Đoạn từ cây xăng của Công ty xăng dầu (gần Đại học Hùng Vương đến cổng thoát nước qua đường Nguyễn Tất Thành	13,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ tiếp giáp đường rẽ vào Khu tái định cư Gò Na, phường Vân Phú đến đường Hùng Vương, nay điều chỉnh lại là:Đoạn từ cổng thoát nước qua đường Nguyễn Tất Thành đến đường Hùng Vương		Điều chỉnh tên tuyến đường
*	Đường Phù Đồng		
	Từ nút giao với đường Châu Phong đến giao với đường Nguyễn Du	18,000,000	Điều chỉnh giá đất

STT	DIỆN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	Từ nút giao với đường Nguyễn Du đến trạm thu phí nút IC7 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	7,000,000	Điều chỉnh giá đất
*	Đường tránh QL32C đoạn qua Việt Trì (từ ngã 3 chợ Nủ đến giáp huyện Lâm Thao)	6,000,000	Điều chỉnh giá đất
II	CÁC KHU ĐÔ THỊ (Tính theo mặt cắt đường)		
1	Khu đô thị Trầm Sào		
	Đường 22,5m; 17,5m	14,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 14,5m; 13m; 11m; 10,5m; 9,5m	12,000,000	Điều chỉnh giá đất
2	Khu nhà ở đô thị và dịch vụ thương mại đồng Trầm Đá		
	Đường 22m; 19m	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 14m, 13m, đường 10m	8,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 7,5m; 7m; 6,5m	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
3	Khu trung tâm thương mại và nhà ở biệt thự Đồng Mạ (trừ băng 1 đường Nguyễn Tất Thành)		
	Đường 12,5m; 10,5m	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
4	Khu đô thị Nam Đồng Mạ		
	Đường 20,5m; 16,5m	11,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 13,5m; đường 11,5m	8,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 7,5m	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
5	Khu nhà ở đô thị Tân Dân		
	Đường 23,5m; 20,5m	10,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 19,5m; 18,5m;	9,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 12m; 10m; 7m	7,000,000	Điều chỉnh giá đất
6	Khu đô thị Minh Phương		
	Đường 36m	12,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 24,5m; 20,5m	10,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đường 13,5m; 11m	8,000,000	Điều chỉnh giá đất
IV	PHƯỜNG THANH MIẾU		
5	Các con đường khác trong khu dân cư		
	Vị trí phát sinh năm 2019		
	Các tuyến đường 11,5 m thuộc quy hoạch chia lô đất ở Đồng Vũ, quy hoạch chia lô đất ở khu 14-	1,500,000	Bổ sung
X	PHƯỜNG DỮ LÂU		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Ven trường chuyên Hùng Vương	1,400,000	Bổ sung
	Đất khu vực Rừng Cẩm - khu Hương Trầm	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
XI	PHƯỜNG NÔNG TRANG		
1	Các tuyến đường lớn		
	Phố Hoàng Hoa Thám (đường Hoàng Hoa Thám cũ)	8,000,000	Điều chỉnh giá đất
15	Khu phố 10		
	Đường nội bộ đôi Ông To các tuyến đường 13 m, 16 m nay điều chỉnh lại thành:		
	Đường nội bộ đôi Ông To các tuyến đường 16 m	3,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Đường nội bộ đôi Ông To các tuyến đường 13 m		Điều chỉnh tên tuyến đường

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
XII	PHƯỜNG MINH PHƯƠNG		
	Vị trí mới phát sinh năm 2019:		
	. Từ xí nghiệp Đông Lạnh đi trường mầm non Minh Phương	1,500,000	Bổ sung
XIII	PHƯỜNG MINH NÔNG		
3	Khu Minh Bột		
	. Đoạn đường trong đề 308 (Băng 1)		Hủy bỏ
	. Đất quy hoạch mới bãi hạ bán nay điều chỉnh lại thành Khu dân cư Hạ Bân	2,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Vị trí mới phát sinh năm 2019:		
6	Khu tái định cư Đồng Gia		
*	Khu nhà ở Đồng Láng Cầu		
	. Đường 33 m	16,000,000	Bổ sung
	. Đường 15 m	12,000,000	Bổ sung
	. Đường 9 m	10,000,000	Bổ sung
*	Băng 1, đoạn đường 32C mở rộng qua phường Minh Nông	5,000,000	Bổ sung
XV	PHƯỜNG VÂN PHÚ		
5	Khu 5		
	. Đất hai bên đường đoạn từ Trại giam đến giáp phường Dữu Lâu, Phượng Lâu	1,600,000	Điều chỉnh giá đất
	. Khu tái định cư Gò Na	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất còn lại	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
6	Khu 6		
	. Đường Từ Diên: từ đường Hùng Vương qua UBND phường đến ngã tư đường Nguyễn Tất Thành	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
7	Khu 7		
	. Khu quỹ hoạch tái định cư Gò Na	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
8	Khu 8		
	Đoạn từ (Bờ Lối) đi Phượng Lâu	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
9	Khu tái định cư đường Nguyễn Tất Thành		Điều chỉnh tên tuyến đường
	Băng 2 TĐC đường Nguyễn Tất Thành		
	Băng 3 TĐC đường Nguyễn Tất Thành		
	Băng 4 TĐC đường Nguyễn Tất Thành		
9.1	Nay, gộp 03 vị trí TĐC thành 01 vị trí: Khu tái định cư Đồng Mạ (khu 3 Vân Phú)	5,000,000	Gộp đoạn; điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
9.2	Tái định cư thương mại 5 (Khu Đồng Bờ Lò)	5,000,000	Bổ sung
	THỊ XÃ PHÚ THỌ		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
II	XÃ HÀ THẠCH		
7	Đường liên xã, liên thôn:		
	Đất hai bên mặt tiền từ ngã tư Gò Sim đến nhà bà Lai	800,000	Điều chỉnh giá đất
III	XÃ HÀ LỘC		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Băng trong khu đấu giá quân dợ	400,000	Bổ sung

STT	DIỆN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	Khu TĐC đường Hồ Chí Minh (Khu 6)	500,000	Bổ sung
	Khu TĐC Gò Hang (Khu 12)	400,000	Bổ sung
	Khu TĐC Ao Bà trăn (Khu 14)	400,000	Bổ sung
	Gò Trám (Khu 8)	400,000	Bổ sung
V	XÃ THANH MINH		
	Đất hai bên mặt đường Trường Chinh (đoạn qua xã Thanh Minh)	3,200,000	Điều chỉnh giá đất
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
I	PHƯỜNG HÙNG VƯƠNG		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Bảng 2, bảng 3 Khu quy hoạch Đại học Hùng Vương	900,000	Bổ sung
II	PHƯỜNG ÂU CƠ		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Ngõ 10 đường Lê Đồng	1,100,000	Bổ sung
V	PHƯỜNG THANH VINH		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Đất hai bên mặt tiền đường vào Nhà máy sứ Thanh Hà	800,000	Bổ sung
	HUYỆN LÂM THAO		
B	ĐẤT Ở VEN ĐƯỜNG TỈNH LỘ		
V	Đất hai bên đường tỉnh lộ 324		
4	Đoạn từ đường rẽ quán Trang Viên Cát Tường đến hết sân vận động Cao Xá	2,300,000	Điều chỉnh giá đất
5	Đoạn từ Sân vận động Cao Xá đến chân đê sông Hồng (xã Cao Xá)	2,900,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN TAM NÔNG		
A	ĐẤT Ở NÔNG THÔN		
I	VEN ĐƯỜNG QUỐC LỘ		
1	Đường 32 (từ đầu cầu Trung Hà đến địa giới Tam Nông - Thanh Sơn)		
	Đất hai bên đường QL 32 từ địa giới hành chính xã Phương Thịnh - Tê Lễ đến giáp địa phận huyện Thanh Sơn.	1,200,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Đất ở hai bên đường Hồ Chí Minh đoạn từ đường rẽ Thọ Văn, Dị Nậu đến giáp với dốc Đất (QL32C)	1,300,000	Bổ sung
	Đất ở hai bên đường Hồ Chí Minh đoạn từ hết địa giới xã Xuân Quang đến Cầu Ngọc Tháp	1,300,000	Bổ sung
	Đất ở hai bên đường giao thông kết nối QL32 với QL70 (địa phận huyện Tam Nông)	1,800,000	Bổ sung
B	ĐẤT Ở ĐÔ THỊ (THỊ TRẤN HUNG HOÁ)		
	Đất hai bên đường từ điểm nối với huyện lộ số 10 đến điểm nối tỉnh lộ 316 (Rừng chẽ)	2,500,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN THANH THỦY		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
V	Đất hai bên đường Tỉnh 317		
10	Đất hai bên đường từ giáp xã Đồng Luận qua ao cá Bác Hồ xã Trung Nghĩa đến hết địa phận xã Trung Nghĩa (giáp xã Phượng Mao)	1,200,000	Điều chỉnh giá đất
VII	Đất hai bên đường huyện nối từ Tỉnh lộ 316G đến gặp đường tỉnh 316		
4	Đất hai bên đường từ đất nhà ông Lạc đến ngã 3 tiếp giáp đường tỉnh 316 xã Xuân Lộc	2,200,000	Điều chỉnh giá đất
XI	Đường tỉnh 317E		

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
5	Đất hai bên đường từ ngã ba Hầm đi Thắng Sơn-huyện Thanh Sơn, hết địa phận xã Trung Thịnh	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
XV	Đất hai bên đường liên xã đối với các khu vực khác		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
29	Đất hai bên đường từ giáp ranh xã Hồng Đà (vị trí bên phải Trung Hà cũ - xã Xuân Lộc) đến điểm nối vào đường tỉnh 316	800,000	Bổ sung
30	Đất hai bên đường ngã ba rẽ vào nhà văn hóa khu 5 xã Xuân Lộc (đất nhà ông Diệp) đến chợ Xuân Lộc	2,000,000	Bổ sung
	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
III	Các trục đường		
2	Đất hai bên đường từ đất nhà ông Kiên qua bến xe khách đến hết đất Bru điện huyện Thanh Thủy (đường rẽ vào nhà hàng Dững râu)	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
7	Đất hai bên đường từ tỉnh lộ 316 (nhà ông Toàn Hồng) đến đường xanh	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
12	Các lô còn lại theo hai bên các nhánh đường mới mở thuộc khu Ao San	1,300,000	Điều chỉnh giá đất
16	Đất băng 2 ven sân vận động trung tâm huyện		Hủy bỏ
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
28	Đất hai bên đường đối diện Trường THCS La Phù đến hết ô đất của ông Nguyễn Chí Linh (đường rải nhựa) (sân vận động huyện cũ)	2,800,000	Bổ sung
29	Đất hai bên đường từ Trường THCS Thanh Thủy đến hết đất ông Minh	3,000,000	Bổ sung
	HUYỆN PHÙ NINH		
A	ĐẤT Ở NÔNG THÔN		
3	Đường Quốc lộ		
	. Đất 2 bên đường từ cầu Phố (giáp xã Kim Đức) đến hết tường rào Khu công nghiệp Đồng Lạng	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ đường rẽ vào khu tái định cư số 1 giáp tường rào KCN Đồng Lạng đến hạt giao thông 6	5,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ hạt giao thông 6 đến đầu cầu vượt đường cao tốc, hết nhà ông Khuất-Kim Phụng, khu 8, xã Phù Ninh	5,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Đất hai bên đường từ nhà bà Nguyễn Thị Hiệp, khu 10, xã Phù Ninh đến giáp thị trấn Phong Châu (cầu Lầm)	5,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất hai bên đường từ giáp thị trấn Phong Châu đến hết nhà ông Quýnh khu 5, xã Phú Lộc	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ giáp nhà ông Quýnh đến đường rẽ vào huyện lộ P3 Phú Lộc – Trung Giáp - Tiên Phú	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ giáp đường rẽ vào huyện lộ P3 Phú Lộc - Trung Giáp - Tiên Phú đến hết địa phận xã Phú Lộc	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ cầu Quan giáp xã Phú Hộ đến hết nhà ông Thành Học khu 11 xã Tiên Phú	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ giáp nhà ông Thành Học đến đình dốc Bò Cày (Lương thực cũ xã Trại Thán)	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ dốc Bò Cày đến cách ngã ba xã Trại Thán 100 m	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường cách ngã ba xã Trại Thán cách ngã ba Trại 100 m về phía đi Việt Trì và 100m về phía Đoàn Hùng	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn từ cách ngã ba xã Trại Thán 100 m đến giáp xã Chân Mộng huyện Đoàn Hùng	2,000,000	Điều chỉnh giá đất
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		

STT	ĐIỂN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
1	Đường Quốc lộ H		
	. Đất 2 bên đường từ giáp xã Phú Ninh (khu vực cầu Lâm) đến hết nhà ông Hùng Tam nay điều chỉnh lại là: Đất hai bên đường từ giáp xã Phú Ninh (khu vực Cầu Lâm) đến nhà ông Nga Phương	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ giáp nhà ông Hùng Tam đến đường rẽ vào cổng UBND thị trấn Phong Châu, nay điều chỉnh lại là: Đất hai bên đường từ giáp nhà ông Nga Phương đến đường rẽ vào cổng UBND thị trấn Phong Châu	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ đường rẽ vào cổng UBND thị trấn Phong Châu đến hết nhà bà Thiết (đường rẽ vào khu Nam Tiến).	6,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường từ giáp nhà bà Thiết đến hết địa phận thị trấn Phong Châu	4,500,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đường khác		
	Đất 2 bên đường Nam từ ngân hàng Công thương Đền Hùng đến hết tổng công ty giấy Bãi Bằng (Đường Nam)	8,500,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN CẨM KHÊ		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
I	Đất ven đường QL 32C		
1	Đất ven đường QL 32C thuộc xã Tuy Lộc	800,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đất ven đường QL 32C thuộc xã Phương Xá, xã Phú Lạc		
	. Đoạn từ ngã ba đường DH 45 (đường 98 cũ) đến hết ngã ba cây xăng bà Tài Mùi thuộc xã Phú Lạc	4,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại của đường QL 32C thuộc xã Phú Lạc	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
5	Đất ven đường QL 32C thuộc xã Sai Nga		
	. Đoạn từ tiếp giáp TT Sông Thao đến hết nút lên xuống cao tốc Nội Bài-Lào Cai (nút IC10)	1,800,000	Điều chỉnh giá đất
6	Đất ven đường QL32C thuộc xã Phú Khê nay điều chỉnh lại là: Đất ven đường tỉnh lộ 313 thuộc xã Phú Khê	1,700,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
12	Đất ven đường QL 32C thuộc xã Đồng Lương		
	. Đoạn từ cổng 3 cửa đến hết Cây Đa	1,200,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại thuộc xã Đồng Lương	800,000	Điều chỉnh giá đất
13	Các vị trí thuộc QL32 cũ		
	. Đoạn thuộc xã Phú Khê (nay là-TL 313)	1,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đoạn QL32C cũ thuộc xã Phú Lạc	800,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
14	Đất 2 bên đường QL 32C vào khu công nghiệp Cẩm Khê		
	. Đoạn từ nhà ông Hùng Thịnh khu 11 đến đường HL24 thuộc xã Sai Nga	1,500,000	Bổ sung
IV	Đường TL313 C từ Đồng Lương đi Hương Lung		
1	Đoạn từ ngã ba chợ Vực đến hết ngã ba kho gạo cũ thuộc xã Đồng Lương	600,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đoạn từ nhà ông Ngọc Hồng đến nhà bà Tư Kha thuộc xã Đồng Lương	500,000	Điều chỉnh giá đất
3	Ngã ba xí nghiệp chè Vạn Thắng (đoạn từ nhà ông Tình Duyên đến hết nhà bà Mai Bính)	400,000	Điều chỉnh giá đất
4	Các vị trí còn lại dọc tuyến	300,000	Điều chỉnh giá đất
VI	Đất ven các tuyến đường huyện lộ, đường liên xã		
1	Đất hai bên đường Rặng Nhãn thuộc xã Sai Nga:		

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	. Đoạn từ ngã ba sau nhà ông Mỹ Ngà qua UBND xã đến nghĩa trang Liệt Sỹ (xã Sai Nga)	600,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại của đường Rặng Nhãn nay tách thành 2 đoạn:		
	Đoạn từ nghĩa trang Liệt Sỹ đến cầu chui số 1 (xã Sai Nga)	420,000	Điều chỉnh giá đất
	Đoạn từ cầu chui số 1 đến TT Sông Thao (xã Sai Nga)	800,000	Điều chỉnh giá đất
6	Đường đê Tả sông Bứa đi Quang Húc (huyện Tam Nông)		
	. Đoạn từ nhà ông Hoàng Viên đến hết nhà ông Hưng Duyên thuộc xã Đồng Lương	300,000	Điều chỉnh giá đất
	. Vị trí còn lại thuộc xã Đồng Lương	250,000	Điều chỉnh giá đất
11	Đất 2 bên đường ĐH 45 (đường 98 cũ) từ Phú Lạc đến Hương Lung, nay điều chỉnh lại là: Đất 2 bên đường ĐT.313E Xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê đi xã Đồng Lạc huyện Yên Lập		
	. Từ bến phà Tình Cương đến ngã ba nhà ông Quý Hiền	700,000	Bổ sung
	. Từ cổng Nhà Ông Vượng Lệ đi xã Tạ Xá, xã Hương Lung	1,000,000	Bổ sung
12	Đất 2 bên đường huyện lộ ĐH47 từ Xương Thịnh đi Đồng Cam		
	. Đoạn từ nhà ông Hoàn Thành đến hết nhà ông Lộc Hương xã Cấp Dẫn	420,000	Điều chỉnh giá đất
	. Đất 2 bên đường huyện lộ ĐH 47 từ Xương Thịnh đi Đồng Cam (Các vị trí còn lại thuộc địa phận xã Cấp Dẫn)	500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại thuộc địa phận xã Cấp Dẫn		- Hủy bỏ
13	Đất hai bên đường huyện lộ từ Tuy Lộc đi Ngô Xá, Phụng Vỹ bao gồm cả đường công vụ từ QL32C Tăng Xá đi dốc Đất Đỏ, đường đê từ QL32C đi đê Ngô Xá thuộc xã Tuy Lộc		
	. Đoạn từ ngã ba QL 32C đến ngã ba nhà ông Bốn xã Tuy Lộc	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại trên tuyến	200,000	Điều chỉnh giá đất
14	Đất hai bên đường Đồng Cam đi Thụy Liễu, Ngô Xá, Phụng Vỹ		
	. Đất 2 bên đường huyện lộ từ Tuy Lộc đi Ngô Xá, Phụng Vỹ (Đoạn từ nhà ông Tích Điền qua UBND xã Ngô Xá đến Nhà thờ Ngô Xá)	400,000	Điều chỉnh giá đất
18	Đường TL313 B từ ngã 3 bưu điện Phú Lạc đi Chương Xá		
	. Đoạn từ Bưu điện-Phú Lạc đến nghĩa trang Phú Lạc	1,500,000	Điều chỉnh giá đất
	. Các vị trí còn lại dọc theo tuyến thuộc xã Phú Lạc	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
12	Đất 2 bên đường HK4 từ Xương Thịnh đi Đồng Cam:		
	. Đoạn từ xã Xương Thịnh đi xã Đồng Cam (trừ đoạn từ nhà ông Xuyên Thức đến nhà ông Xuân Anh) thuộc xã Tùng Khê	300,000	Bổ sung
14	Đất hai bên đường Đồng Cam đi Thụy Liễu, Ngô Xá, Phụng Vỹ		
	. Đoạn từ cổng nhà ông Minh Cộng đi xã Phụng vĩ thuộc xã Thụy Liễu	300,000	Bổ sung
	. Đoạn từ cổng nhà ông Sơn Chương đi xã Tam Sơn thuộc xã Thụy Liễu	300,000	Bổ sung
VII	Đất ven các tuyến đường liên thôn, liên xóm		
2	Đường liên thôn, liên xóm của các xã: Sai Nga, Hiền Đa, Cát Trù, Đồng Cam	400,000	Điều chỉnh giá đất
14	Đường liên thôn, liên xóm của các xã còn lại (trừ TT Sông Thao và các xã: Phương Xá, Sai Nga, Hiền Đa, Cát Trù, Đồng Cam)		
	- Xã Phụng Vỹ	200,000	Điều chỉnh giá đất

STT	DIỆN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	- Xã Tuy Lộc	200,000	Điều chỉnh giá đất
	- Xã Phú Lạc	250,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019		
15	Đoạn từ nhà bà Dung Mai (giáp đường TL313C) đến đường đi làng chè Đá Hen khu 12 thuộc xã Đồng Lương	180,000	Bổ sung
16	Đoạn từ nhà bà Tư Kha đến hết trường tiểu học Đồng Lương thuộc xã Đồng Lương	180,000	Bổ sung
17	Đoạn từ khu 1 đi khu 2 thuộc xã Thụy Liễu	200,000	Bổ sung
18	Đoạn từ nhà ông Cường An khu 7 đến nhà ông Luận Thẩm khu 8 thuộc xã Tùng Khê	200,000	Bổ sung
19	Đoạn đường liên thôn từ UBND xã Phú Lạc đi khu Đông tiến và Khu Nam Tiến xã Phú Lạc	350,000	Bổ sung
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
I	Đất hai bên đường vành đai phía đông thị trấn Sông Thao		
1	Đoạn hai đầu đường vành đai tiếp giáp QL 32C và ngã tư đường vành đai, đường đi bến đò Chí Chủ; Đoạn từ nhà ông Kế + ông Thành đến hết nhà ông Dích Bẩy. Đoạn từ ngã ba bà Nga Bầm đến hết nhà ông Sướng Tý (thị trấn Sông Thao)	1,300,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đoạn từ sau nhà Dích Bẩy đến hết ao Thân. Đoạn từ sau nhà ông Sướng Tý đến giáp cửa hàng Xăng dầu (thị trấn Sông Thao)	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN THANH BA		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
	XÃ ĐẠI AN		
1	Đất 2 bên đường tỉnh lộ 314B đoạn từ Chân Mộng (Ranh giới H. Thanh Ba) đến cầu nhà ông Vạn (xã Đại An)	1,100,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đất 2 bên đường tỉnh lộ 314B tuyến đoạn từ nhà ông Vạn đến hết nhà ông Tâm Hạnh	1,250,000	Điều chỉnh giá đất
3	Đất 2 bên đường tỉnh lộ 314B đoạn từ nhà ông Tâm Hạnh đến Cầu Cao	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
4	Đất 2 bên đường tỉnh lộ 314B đoạn từ Cầu Cao đến hết ranh giới xã Đại An (giáp xã Thái Ninh)	810,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ ĐỒNG XUÂN		
1	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314 đoạn từ ranh giới xã Đồng Xuân giáp ranh với thị trấn Thanh Ba (cầu Đồng Xuân) đến hết đất cây xăng ông Diện	3,800,000	Điều chỉnh giá đất
	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314 đoạn từ hết đất cây xăng ông Diện đến đường rẽ vào nhà văn hoá khu 4	3,100,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314 đoạn từ đường rẽ vào nhà văn hoá khu 4 đến đường rẽ đi Văn Lĩnh (Cây Thị)	2,500,000	Điều chỉnh giá đất
5	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314C đoạn từ cầu rượu giáp danh với thị trấn Thanh Ba đến đường rẽ vào nhà văn hóa khu 3 (Nhà ông Lộc)	3,200,000	Điều chỉnh giá đất
6	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314C đoạn từ đường rẽ vào nhà văn hóa khu 3 (Nhà ông Lộc) đến đường rẽ vào khu 1 (Nhà bà Nhượng)	2,300,000	Điều chỉnh giá đất
7	Đất hai bên đường tỉnh lộ 314C đoạn từ đường rẽ vào khu 1 (Nhà bà Nhượng) đến hết ranh giới xã Đồng Xuân	1,100,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ NINH DÂN		
4	Đoạn từ nhà nghỉ ông Mão Thủy đến cầu ông Tổ xã Ninh Dân (Đường nội bộ XMST), nay tách thành hai đoạn:		
	- Đoạn từ cổng mở xi măng Sông Thao (km10+60) đến đường nối với TL314 (đối diện nhà nghỉ Mão Thủy) nay điều chỉnh lại là: Đất 2 bên đường chuyên dùng của Công ty CP xi măng sông Thao đoạn từ nhà ông Thọ (khu 3) đến đường nối với TL314 (Đối diện nhà nghỉ Mão Thủy)		Điều chỉnh tên tuyến đường

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	- Đoạn từ công xi măng Sông Thao (Km 10+60) đến cầu ông Tổ (Km 10+670) nay điều chỉnh lại là: Đất 2 bên đường chuyên dùng của Công ty CP xi măng Sông Thao đoạn từ cầu ông Tổ xã Ninh Dân đến nhà ông Thọ		Điều chỉnh tên tuyến đường
	XÃ QUẢNG NẠP		
1	Đất 2 bên đường huyện tuyến Võ Lao - Quảng Nạp - Thái Ninh, đoạn từ nhà ông Tùng Lưu khu 5 (giáp đất xã Võ Lao) đến cổng nhà ông Đắc khu 4 xã Quảng Nạp	500,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ THÁI NINH		
1	Đất hai bên đường TL 314B đoạn giáp Thị trấn Thanh Ba đến hết đất nhà ông Quang Huân	1,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Đất hai bên đường TL 314B đoạn hết đất nhà ông Quang Huân đến hết đất công trường THCS Thái Ninh	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ VÕ LAO		
9	Đất hai bên đường Võ Lao - Quảng Nạp, đoạn từ TL 314 đến hết đất Võ Lao giáp ranh với xã Quảng Nạp	650,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ VŨ YẾN		
1	Đất 2 bên đường TL 314C tuyến Đồng Xuân - Vũ Yến, đoạn từ giáp ranh xã Yến Khê đến đường sắt cắt ngang	950,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đoạn từ giáp đường sắt cắt ngang đến hết chân đê sông Hồng	1,100,000	Điều chỉnh giá đất
	XÃ YẾN KHÊ		
1	Đất 2 bên đường tỉnh 314C tuyến Đồng Xuân - Vũ Yến, đoạn từ giáp ranh giới xã Đồng Xuân đến hết Nhà Văn Hoá Khu 3 (Yến Khê)	900,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đoạn từ giáp Nhà Văn Hoá Khu 3 đến cây xăng (Yến Khê)	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
3	Đoạn từ cây xăng Yến Khê đến hết Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Yến Khê	1,200,000	Điều chỉnh giá đất
4	Đoạn từ Ngân hàng Nông nghiệp Chi nhánh Yến Khê đến hết ranh giới xã Yến Khê giáp đất xã Vũ Yến	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN ĐOAN HÙNG		
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
	Giá đất tại thị trấn Đoan Hùng		
1	Đường Quốc Lộ 2		
	Từ giáp xã Sóc Đăng đến hết đất ông Loan Vy	5,100,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ Góc gạo (giáp đất ông Loan Vy) đến hết trạm Thù y	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ giáp trạm Thù y đến hết công nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Đoan Hùng	5,100,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ giáp công Nghĩa trang liệt sỹ đến hết công trường THPT Đoan Hùng	3,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ giáp công trường THPT Đoan Hùng đến cầu Đoan Hùng	3,600,000	Điều chỉnh giá đất
2	Đường Quốc Lộ 70		
	Từ ngã ba Ngân hàng (QL2) đến Cổng Cạn	6,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ Cổng Cạn đến cổng nhà ông Thêm	3,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ cổng nhà ông Thêm đến giáp đất ông Bồng	2,800,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ đất ông Bồng đến hết cổng nhà máy 19/5	3,500,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ cổng nhà máy 19/5 đến giáp đất Ngọc Quan	2,800,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN HẠ HÒA		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
II	Đường QL70B đoạn giáp xã Phúc Lai, huyện Đoan Hùng đến giáp xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập		
6	Đất 2 bên đường từ ngã 3 Bằng Giã (gần bưu điện văn hóa xã) đến hết địa phận xã Bằng Giã	500,000	Điều chỉnh giá đất
7	Đất 2 bên đường từ giáp xã Bằng Giã đến hết địa phận xã Vô Tranh	400,000	Điều chỉnh giá đất

STT	ĐIÊN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
B	ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ		
12	Đất hai bên đường từ bên thuyền Ao Châu (từ nhà ông Khôi) đến Quốc lộ 70B	800,000	Điều chỉnh giá đất
XV	Đường tránh lũ các xã phía bên bờ Hữu Sông Thao		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
5	Đất 2 bên đường từ giáp Quốc lộ 32C (ngã ba đường rẽ vào chợ Minh Côi) đến nhà Văn hóa khu 4, xã Minh Côi	350,000	Bổ sung
6	Đất 2 bên đường từ giáp nhà Văn hóa khu 4, xã Minh Côi đến hết địa phận xã Minh Côi (giáp nhà ông Tiến, khu 9 xã Văn Lang)	300,000	Bổ sung
7	Đường tránh lũ từ ngã 3 giáp QL 32C (xã Động Lâm) đến hết địa phận xã Lâm Lợi	250,000	Bổ sung
	HUYỆN YÊN LẬP		
I	QUỐC LỘ 70B		
1	XÃ HƯNG LONG		
	Từ cổng Trường THPT Yên Lập đến hết cổng ông Nhỡ	700,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ cổng ông Nhỡ đến hết ngã ba Tân Hương	1,000,000	Điều chỉnh giá đất
	Từ ngã 3 Tân Hương đến đập tràn Đồng Bành	450,000	Điều chỉnh giá đất
2	XÃ XUÂN THỦY		
	Từ bưu điện văn hóa đến hết hộ nhà ông Hùng khu 4 nay điều chỉnh lại là: Từ bưu điện văn hóa xã đến hết cây xăng		Điều chỉnh tên tuyến đường
	Từ hộ ông Dưỡng khu 8 đến hết dốc đen (giáp xã Xuân Viên) nay điều chỉnh lại là: Từ cây xăng đến hết dốc đen (giáp xã Xuân Viên)		Điều chỉnh tên tuyến đường
3	XÃ XUÂN VIÊN		
	Khu trung tâm xã từ trường THCS Xuân Viên đến đường rẽ khu Quyết Tiến	560,000	Điều chỉnh giá đất
	Đất từ trường THCS Xuân Viên đến hết dốc Đen (giáp xã Xuân Thủy)	410,000	Điều chỉnh giá đất
	Đất từ giáp nhà ông Huy (cũ) đến hết đầu cầu Ngòi Giành	410,000	Điều chỉnh giá đất
VII	ĐƯỜNG HUYỆN		
1	XÃ THƯỢNG LONG		
	Vị trí khu vực còn lại hai bên đường huyện	400,000	Điều chỉnh giá đất
2	XÃ NGÀ HOÀNG		
	Vị trí hai bên ven đường từ nhà ông Toàn (Uyển) đến hết nhà ông Hải khu 4, nay điều chỉnh lại là: Vị trí từ giáp xã Hưng Long đến hết nhà ông Hải, khu 4	350,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Vị trí hai bên đường từ nhà ông Hải khu 4 đến trường TH&THCS Nga Hoàng	300,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí từ nhà ông Tài khu 1 đi khu Tân Tiến, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)		Hủy bỏ
	Vị trí từ nhà ông Khánh khu 6 đi xóm Đo, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng) nay điều chỉnh lại là: Vị trí từ nhà ông Lâm, khu 6 đi xóm Đo, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)	180,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Vị trí từ nhà ông Tài khu 1 đi Đá Thối, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)		Hủy bỏ

STT	DIỄN GIẢI	Giá đất 05 năm (2015-2019)	Ghi chú
	Gộp 02 tuyến: Vị trí từ nhà ông Tài, khu 1 đi Đá Thối, Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng) và vị trí từ nhà ông Tài, khu 1 đi Tân Tiến, xã Thượng Long nay điều chỉnh lại là: Vị trí từ trường TH&THCS Nga Hoàng đi thôn Tân Tiến, xã Thượng Long (hết địa phận xã Nga Hoàng)	200,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
3	XÃ HƯNG LONG		
	Vị trí từ ngã ba Tân Hương đi Ngòi Thiện	380,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí 2 bên đường tránh lũ, sơ tán dân (từ nhà ông Nhỡ đi nhà bà Tam)	280,000	Điều chỉnh giá đất
	HUYỆN THANH SƠN		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG NÔNG THÔN		
-2	XÃ SON HÙNG		
2.2	Đất hai bên đường liên xã		
	Đoạn từ cầu 30/4 đến cầu Ẽn (tiếp giáp xã Thục Luyện)	300,000	Điều chỉnh giá đất
12	XÃ TÂN MINH		
12.3	Đất hai bên đường liên xã		
	Từ hộ ông Quân (Nhãn Hạ) đến hộ ông Thăng (Nhãn Thượng)	200,000	Điều chỉnh giá đất
20	XÃ YÊN SƠN		
20.3	Đất hai bên đường liên xã		
	Đường liên xã từ Liên Chung đi Kết Bình, Từ đường 316 đi khu Trại Yên, Từ hộ nhà Ông Toàn (Liên Chung) đến ngã ba khu Chen	250,000	Điều chỉnh giá đất
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
	Đoạn từ hộ nhà ông Bình (khu Nhang Quê) đến hết hộ ông Đồi (khu Đá Bạc) thuộc đường giao thông liên xã Đào Xá – Hoàng Xá huyện Thanh Thủy.	450,000	Bổ sung
B	ĐẤT Ở ĐÔ THỊ		
	THỊ TRẤN THANH SƠN (ĐÔ THỊ LOẠI 5)		
	Vị trí phát sinh năm 2019:		
37	Đoạn từ ngã ba vào trường trung học phổ thông Thanh Sơn đến hết hộ bà Thủy	2,000,000	Bổ sung
	HUYỆN TÂN SƠN		
A	ĐẤT Ở TẠI NÔNG THÔN		
	XÃ TÂN PHÚ		
	Đất hai ven đường QL 32 giáp Mỹ Thuận đến hết Cầu Voi, nay tách thành 2 đoạn:		
	- Phần còn lại của tuyến nay tách thành 2 đoạn:		
	+ Đất hai ven đường QL 32 giáp Mỹ Thuận đến Tòa Án nhân dân huyện	5,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	+ Đất hai ven đường QL 32 từ Tòa Án nhân dân huyện đến Nhà nghỉ Vạn An 777	3,000,000	Điều chỉnh tên tuyến đường; điều chỉnh giá đất
	Đất hai ven đường 36m trong khu trung tâm huyện từ giáp đường tránh Quốc lộ 32 đến nhà ông Nguyễn Văn Khiển khu 5, nay tách thành 2 đoạn:		
	- Đất hai ven đường 36m trong khu trung tâm huyện từ giáp đường tránh Quốc lộ 32 đến khu Trung tâm thương mại Đại Hà	3,000,000	Điều chỉnh giá đất
	- Đất hai ven đường 36m trong khu trung tâm huyện từ khu Trung tâm thương mại Đại Hà đến nhà ông Nguyễn Văn Khiển khu 5	2,000,000	Điều chỉnh giá đất